

**BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA IX**  
**(Tháng 12 năm 2019)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**ƯỚC THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019**  
**VÀ DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019**

**A. Dự toán được giao năm 2019:**

Căn cứ Quyết định số 2231/QĐ-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5678/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019. Cụ thể như sau:

**- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 399.125 tỷ đồng.**

Bao gồm:

+ Thu nội địa: 272.325 tỷ đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 108.800 tỷ đồng.

+ Thu dầu thô: 18.000 tỷ đồng.

**- Tổng thu ngân sách địa phương: 85.314 tỷ đồng.**

Bao gồm:

+ Số thu phân chia cho ngân sách địa phương: 74.251 tỷ đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 3.492 tỷ đồng.

+ Nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: 7.571 tỷ đồng.

**- Tổng chi ngân sách địa phương: 88.870 tỷ đồng.**

+ Chi đầu tư phát triển: 31.617 tỷ đồng.

+ Chi thường xuyên: 47.419 tỷ đồng.

+ Chi trả lãi vay:	1.175 tỷ đồng.
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	11 tỷ đồng.
+ Dự phòng ngân sách:	1.554 tỷ đồng.
+ Chi tạo nguồn cải cách tiền lương:	4.389 tỷ đồng.
+ Chi từ nguồn bổ sung CMT của ngân sách TW:	3.492 tỷ đồng.
<b>- Bội chi ngân sách địa phương:</b>	<b>3.557 tỷ đồng.</b>

## B. Đánh giá kết quả thu ngân sách năm 2019:

### I. Tình hình thu ngân sách nhà nước (NSNN):

Ước thực hiện tổng thu NSNN trên địa bàn là **412.474 tỷ đồng**, đạt **103,34%** dự toán và **tăng 9,01%** so cùng kỳ. Cụ thể như sau:

**1. Thu nội địa:** ước **266.474 tỷ đồng**, đạt **97,85%** dự toán và **tăng 8,88%** so cùng kỳ. Nếu không tính số Bộ Tài chính ghi thu cho ngân sách thành phố là 17.212 tỷ đồng<sup>1</sup> thì ước tổng thu nội địa là 249.262 tỷ đồng đạt 91,53% dự toán và tăng 6,58% so với cùng kỳ.

Thu nội địa (*trừ thu tiền sử dụng đất*): **250.602 tỷ đồng**, đạt **95,53%** dự toán và **tăng 10,60%** so với cùng kỳ.

Trong đó, *Thu từ khu vực kinh tế*: ước **158.000 tỷ đồng**, đạt **90,05%** dự toán và **tăng 8,93%** so cùng kỳ.

**2. Thu từ dầu thô:** ước **25.000 tỷ đồng**, đạt **138,89%** dự toán và **tăng 2,86%** so với cùng kỳ.

**3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:** Ước thực hiện thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **121.000 tỷ đồng**, đạt **111,21%** dự toán và **tăng 12,02%** so cùng kỳ.

### \* Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN cả năm 2019:

Bối cảnh tình hình kinh tế trong và ngoài nước năm 2019 tiếp tục chuyển biến tích cực, song các khó khăn vẫn còn tiềm ẩn, ảnh hưởng tác động không nhỏ đến việc thực hiện các chính sách kinh tế vĩ mô của Trung ương và cân đối thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 của Thành phố.

Trước tình hình đó, ngay từ đầu năm, các cấp, các ngành của thành phố đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp để đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời vào ngân sách; đồng thời chú trọng thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nuôi dưỡng nguồn thu. Lãnh đạo thành phố luôn đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp; đã tập trung hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường mới.

<sup>1</sup> Trong đó, số Bộ Tài chính ghi thu đối với thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế là 13.340 tỷ đồng, tiền sử dụng đất là 3.872 tỷ đồng.

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự phấn đấu nỗ lực của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và nhân dân thành phố, kinh tế của thành phố tiếp tục vượt qua khó khăn, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, chuyển đổi mô hình tăng trưởng từng bước đi vào chiều sâu, các nguồn lực xã hội được phát huy.

Kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt **103,34%** dự toán được giao. Nếu xét riêng kết quả thu phần nội địa, ước thực hiện đạt **97,85%** dự toán nhưng tăng 9,63% so cùng kỳ; nếu không tính số Bộ Tài chính ghi thu cho ngân sách thành phố thì ước thực hiện thu nội địa đạt 91,53% dự toán. Đặc biệt, đối với số thu từ khu vực kinh tế, mặc dù ngay từ đầu năm, thành phố đã triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để hỗ trợ, phát triển kinh tế nhằm nuôi dưỡng, huy động nguồn thu, kết quả thu **tăng 8,93%** so cùng kỳ nhưng vẫn không đạt dự toán được giao (chỉ đạt **90,05%** dự toán). Nguyên nhân của thực trạng này là do Trung ương giao dự toán thu từ khu vực kinh tế **tăng quá cao** so với thực hiện năm 2018 (20,97%), vượt quá khả năng huy động nguồn thu trên địa bàn.

Với sự phấn đấu nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, trong năm 2019, số thu do ngành thuế thực hiện là **291.474 tỷ đồng** (bao gồm thu nội địa và thu dầu thô) đạt **100,39%** dự toán và số thu ngành hải quan thực hiện là **121.000 tỷ đồng**, tăng **11,21%** dự toán được giao đã đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN do Trung ương giao cho thành phố.

## II. Thu ngân sách địa phương:

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2019 là 161.134 tỷ đồng. Nếu không tính thu chuyển nguồn, thu kết dư ngân sách thì tổng thu ngân sách địa phương là **74.493 tỷ đồng**, đạt **95,82%** so dự toán và giảm 3,45% so với cùng kỳ. Trong đó:

- 1- Thu ngân sách Địa phương được hưởng theo phân cấp: **71.001 tỷ đồng**, đạt **95,62%** dự toán và giảm **1,21%** so cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất thì đạt **59.001 tỷ đồng**, bằng **91,83%** dự toán và tăng **3,01%** so với cùng kỳ.
- 2- Thu bổ sung theo mục tiêu từ ngân sách trung ương: **3.492 tỷ đồng**.
- 3- Thu chuyển nguồn năm 2018 chuyển sang: **29.387 tỷ đồng**.
- 4- Thu kết dư ngân sách năm 2018 chuyển sang: **57.254 tỷ đồng**.

## C. Kết quả thực hiện chi ngân sách năm 2019:

1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương cả năm 2019 là 77.718 tỷ đồng, đạt **87,45%** dự toán giao đầu năm và tăng **21,95%** so với cùng kỳ<sup>2</sup>. Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (7.244 tỷ đồng) thì tổng chi là **70.474 tỷ đồng**, đạt **86,33%** dự toán giao đầu năm.

<sup>2</sup> Không tính chi chuyển nguồn.

**a) Chi đầu tư phát triển:** ước thực hiện **22.611 tỷ đồng**, đạt **72%** dự toán HĐND thành phố thông qua đầu năm (31.617 tỷ đồng), đạt **90,24%** so với kế hoạch đầu tư xây dựng được giao theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>3</sup>; chiếm tỷ trọng **33,74%** trong tổng chi cân đối ngân sách thành phố. Trong đó:

+ Ước chi đầu tư phát triển các dự án từ nguồn vốn tập trung của thành phố là **20.742 tỷ đồng**; đạt **90%** dự toán HĐND thành phố thông qua không tính vốn vay lại từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại (23.047 tỷ đồng).

+ Ước thực hiện giải ngân vốn ODA vay lại là **1.253 tỷ đồng**, đạt **90%** so với dự toán được giao (1.393 tỷ đồng).

+ Ước chi đầu tư phát triển khác là **615 tỷ đồng**, đạt **100%** so với dự toán được giao.

**b) Chi thường xuyên:** ước thực hiện **47.027 tỷ đồng**, đạt **99,17%** dự toán giao đầu năm và **tăng 27,92%** so với cùng kỳ. Nếu không tính kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (7.244 tỷ đồng) thì tổng chi thường xuyên là **39.783 tỷ đồng**, giảm **0,1%** dự toán giao đầu năm.

Trong đó:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề: ước thực hiện **16.698 tỷ đồng**, (*khối Thành phố: 3.575 tỷ đồng; khối quận - huyện: 13.123 tỷ đồng*), đạt **100,4%** dự toán và **tăng 47,02%** so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **35,5%** trong tổng chi thường xuyên.

- Chi khoa học và công nghệ: ước thực hiện **1.381 tỷ đồng**, đạt **100,03%** dự toán và **tăng 165,03%** so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng **2,9%** trong tổng chi thường xuyên<sup>4</sup>.

**c) Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay:** ước thực hiện **1.175 tỷ đồng**, đạt **100%** so với dự toán.

**d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11,4 tỷ đồng.**

**d) Chi từ số bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương: 3.492 tỷ đồng.**

**2. Chi trả nợ gốc: 1.879 tỷ đồng**, đạt **97,02%** so với dự toán năm 2019.

**3. Đánh giá kết quả thực hiện dự toán chi:**

Nhìn chung, trong năm 2019, Thành phố đã đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2019 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-HĐND và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố. Việc phân bổ ngân sách được đảm bảo thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên, tập trung phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế, sự nghiệp môi trường, đảm bảo nguồn chi

<sup>3</sup> Tổng Kế hoạch chi đầu tư phát triển được giao theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố là 25.055 tỷ đồng, bao gồm chi đầu tư các dự án là 24.440 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển khác là 615 tỷ đồng.

<sup>4</sup> Luật Khoa học công nghệ quy định chi sự nghiệp khoa học công nghệ đảm bảo 2% tổng chi ngân sách.

cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, chăm lo cho công tác an sinh xã hội; kịp thời bổ sung các chế độ, chính sách theo quy định; giải quyết kịp thời các nhu cầu chi đột xuất do dịch bệnh, phòng, chống ngập úng, triều cường, đảm bảo nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; đồng thời, dành vốn cho yêu cầu chi đầu tư phát triển, qua đó góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Đồng thời, tiếp tục thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính ngân sách nhà nước trên địa bàn.

## Phần thứ hai

### DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

Tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019; dự toán thu NSNN được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức và lợi nhuận sau thuế) tăng **bình quân tối thiểu 10 - 12%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2019.
- Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu **tăng bình quân tối thiểu 5 - 7%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2019.

#### A. Chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao:

Theo Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho Thành phố, các chỉ tiêu thu, chi được phân bổ như sau:

#### 1. Tổng dự toán thu NSNN năm 2020 là 405.828 tỷ đồng, tăng 1,68% so dự toán năm 2019 và giảm 1,61% so ước thực hiện năm 2019.

- Thu nội địa là **278.628 tỷ đồng, tăng 2,31%** so dự toán và **tăng 4,56%** so ước thực hiện năm 2019. Thu nội địa (*không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết*) là **265.163 tỷ đồng, tăng 2,38%** so dự toán và **tăng 7,22%** so ước thực hiện năm 2019;

- Thu từ dầu thô là **12.200 tỷ đồng, giảm 32,22%** so với dự toán 2019 và giảm **51,2%** so ước thực hiện năm 2019.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là **115.000 tỷ đồng, bằng 105,7%** so với dự toán và giảm 4,96 % so ước thực hiện năm 2019.

#### 2. Tỷ lệ % phân chia nguồn thu cho ngân sách địa phương<sup>5</sup>:18%,

<sup>5</sup>Đối với các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 35 của Luật NSNN năm 2015.

**3. Tổng thu ngân sách địa phương: 84.181 tỷ đồng, tăng 8,28% so với dự toán năm 2019 (77.743 tỷ đồng). Trong đó:**

**3.1-Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 75.488 tỷ đồng, tăng 1,67% so với dự toán năm 2019; gồm:**

- Các khoản thu 100% ngân sách địa phương: **35.110 tỷ đồng**, giảm 0,8% so với dự toán năm 2019.

- Các khoản thu phân chia phần ngân sách địa phương được hưởng: **40.378 tỷ đồng**, tăng 3,92% so với dự toán năm 2019.

**3.2- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện một số công trình, dự án đầu tư và chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu khác: 8.693 tỷ đồng, tăng 148,93% so với dự toán năm 2019.**

**4. Tổng chi ngân sách địa phương (bao gồm bội chi): 94.668 tỷ đồng, tăng 16,44% so với dự toán năm 2019 (81.299 tỷ đồng).**

**5. Bội chi ngân sách địa phương: 10.487,2 tỷ đồng, tăng 194,86% so với dự toán năm 2019.**

## **B. Dự toán thu chi ngân sách năm 2020 trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua:**

### **I. Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2020:**

**Tổng dự toán thu NSNN năm 2020 là 405.828 tỷ đồng, tăng 1,68% so dự toán năm 2019 và giảm 1,61% so ước thực hiện năm 2019. Nếu không tính số thu tiền sử dụng đất và thu cổ tức, lợi nhuận bổ sung mà Bộ Tài chính ghi thu cho ngân sách thành phố năm 2019 là 17.212 tỷ đồng<sup>6</sup> thì dự toán năm 2020 tăng 2,67% so với ước thực hiện năm 2019. Bao gồm:**

**1. Thu nội địa: 278.628 tỷ đồng, tăng 2,31% so dự toán và tăng 4,56% so ước thực hiện năm 2019. Nếu không tính số thu tiền sử dụng đất và thu cổ tức, lợi nhuận bổ sung Bộ Tài chính ghi thu cho ngân sách thành phố năm 2019 thì dự toán thu nội địa năm 2020 tăng 11,78% so với ước thực hiện năm 2019.**

**2. Thu từ đầu thô: 12.200 tỷ đồng, giảm 32,22% so với dự toán 2019 và giảm 51,2% so ước thực hiện năm 2019.**

**3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 115.000 tỷ đồng, tăng 5,7% so dự toán 2019 và giảm 4,96% so ước thực hiện năm 2019.**

**4. Các yếu tố ảnh hưởng đến nhiệm vụ thu NSNN năm 2020 trên địa bàn Thành phố:**

#### **4.1-Thu nội địa:**

Năm 2020, Thành phố tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp chính sách của Trung ương, Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế Thành phố; tập trung nguồn lực phát triển nhanh

<sup>6</sup>Trong đó, số thu tiền sử dụng đất là 3.875 tỷ đồng và số thu cổ tức, lợi nhuận bổ sung là 13.340 tỷ đồng.

các ngành, sản phẩm công nghiệp, dịch vụ có hàm lượng khoa học - công nghệ cao... Phấn đấu, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GRDP) đạt mức cao nhất và có tốc độ tăng hơn so với cùng kỳ năm 2019.

Thành phố tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế gắn với hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu, tái cấu trúc, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu, chất lượng và hiệu quả góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tiếp tục chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế cho giai đoạn 2016 - 2020 xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, đảm bảo phát triển bền vững về mọi mặt; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính; mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ; tăng cường quản lý rủi ro trong quản lý thuế, giải quyết khiếu nại về thuế đúng thời hạn nhằm duy trì và phát huy kết quả đạt được. Tăng cường công tác quản lý kê khai thuế đối với người nộp thuế, đảm bảo 100% các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn đều được đưa vào diện quản lý và kê khai nộp thuế. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế nhằm duy trì chất lượng kê khai và đảm bảo tỷ lệ hồ sơ khai thuế đúng hạn đạt 100% so với số phải kê khai nghĩa vụ thuế theo quy định. Chủ động rà soát tình hình khai nộp của doanh nghiệp, đôn đốc kịp thời số phát sinh vào ngân sách nhà nước; rà soát số cá nhân kinh doanh thuộc diện quản lý thuế.

Bên cạnh đó, ngày 26 tháng 9 năm 2018 Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 về biếu thuế Bảo vệ môi trường; theo đó, từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, thuế bảo vệ môi trường đối với một số mặt hàng sẽ được điều chỉnh tăng, trong đó có các mặt hàng tăng kịch khung theo Luật thuế Bảo vệ môi trường sẽ tác động tăng thu năm 2020.

#### **4.2- Đối với thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:**

Môi trường kinh doanh Việt Nam tiếp tục được cải thiện; Khu vực tư nhân sẽ trưởng thành hơn, các Hiệp định FTAs mới ký kết hoặc kết thúc đàm phán sẽ có hiệu lực từ 2019 - 2020 sẽ là những động lực chính cho tăng trưởng kinh tế. Kim ngạch mặt hàng nhập khẩu có thuế tiếp tục tăng, tuy nhiên theo cam kết của Việt Nam cũng từ năm 2020-2022 các dòng thuế sẽ giảm mạnh (phần lớn có thuế nhập khẩu 0%) cũng là một thách thức không hề nhỏ với nguồn thu NSNN từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu. Các dòng thuế FTAs năm 2020 và các năm tiếp theo sẽ tác động mạnh đến NSNN từ hoạt động nhập khẩu từ các quốc gia thành viên Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là Hiệp định thế hệ mới. Hiệu lực của Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CP.TPP) đã có hiệu lực từ ngày 26/6/2019, với cam kết mở cửa thị trường, các dòng thuế hầu như bằng 0% dành cho hàng hóa của các quốc gia thành viên; Hiệu lực của Hiệp định Thương mại tự do

(EVFTA) giữa Việt Nam và Liên minh các quốc gia Châu âu sẽ có hiệu lực từ năm 2020.

Ngoài ra, cũng còn rất nhiều những trở ngại khách quan có thể ảnh hưởng trực tiếp tới tăng trưởng kinh tế Việt Nam, từ cảng thẳng chính trị giữa các nước lớn đến các chính sách kinh tế, thương mại, các biện pháp bảo hộ mậu dịch... Xu hướng bảo hộ thương mại đang ngày càng mạnh lên ở Hoa Kỳ - thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với những biện pháp bảo hộ như chống bán phá giá, chống trợ cấp... cũng là yếu tố không thuận lợi cho kinh tế Việt Nam. Đối với mặt hàng xăng dầu, nguồn thu chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới sẽ tiếp tục bằng 0 USD. Cảng Vân Phong và Cảng Nghi Sơn hoạt động mạnh từ năm 2020, lượng nhập khẩu về thành phố Hồ Chí Minh sẽ giảm.

## **II. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2020:**

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương năm 2020 là **91.561 tỷ đồng**, tăng **7,32%** so với dự toán năm 2019. Nếu không tính số thu bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương để chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (6.630 tỷ đồng) thì **dự toán thu ngân sách địa phương năm 2020 là 84.931 tỷ đồng**, tăng **8,7%** so với dự toán năm 2019. Bao gồm:

1. Thu ngân sách Địa phương được hưởng theo phân cấp: **75.488 tỷ đồng**. Trong đó:

2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện một số công trình, dự án đầu tư và chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu khác: **8.693 tỷ đồng**.

3. Thu bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: **7.380 tỷ đồng** (Bao gồm nguồn cải cách tiền lương của thành phố là 5.913 tỷ đồng và nguồn cải cách tiền lương của quận huyện là 1.467 tỷ đồng).

## **IV. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020:**

### **1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2020:**

Dự toán chi ngân sách năm 2020 được xây dựng trên tinh thần triệt để tiết kiệm theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Tài chính; các nội dung chi tuân thủ theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành. Dự toán cơ bản được xây dựng đảm bảo theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2020 và giai đoạn 2016-2020; kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020; đảm bảo thực hiện Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố giai đoạn 2016 – 2020. Trên cơ sở đó, Dự toán chi ngân sách năm 2020 được tiếp tục phân bổ theo thứ tự ưu tiên đã được Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định, cụ thể như sau:

- Đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; bảo đảm cân đối nguồn lực để thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách; rà soát lồng ghép các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Dự toán chi thường xuyên bảo đảm triệt để tiết kiệm, gắn với việc thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 17-KL/TW và Kế hoạch số 198-KH/TU về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay đến hạn.

- Trích dự phòng ngân sách và nguồn bổ sung quỹ dự trữ tài chính phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý.

- Số còn lại bố trí chi đầu tư phát triển (bao gồm nguồn vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương được Số còn lại bố trí chi đầu tư phát triển Quốc Hội phê duyệt).

Trong trường hợp nguồn cân đối ngân sách cho chi đầu tư không đáp ứng được nhu cầu thực tế, Thành phố thực hiện các giải pháp huy động vốn từ nhiều nguồn theo quy định của pháp luật để bổ sung vốn chi đầu tư phát triển.

## **2. Nguyên tắc bố trí dự toán chi năm 2020:**

### **2.1- Nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển:**

Kế hoạch đầu tư công năm 2020 phải được xây dựng theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP và các Nghị định khác hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Đồng thời, xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2020 phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020 đã được hội đồng nhân dân thành phố thông qua và khả năng cân đối vốn đầu tư năm 2020.

### **2.2- Nguyên tắc, định mức bố trí dự toán chi thường xuyên:**

Dự toán chi thường xuyên năm 2020 được xác định căn cứ vào các chế độ, chính sách, đơn giá hiện hành theo nguyên tắc chung như sau:

- Định mức khoán chi quản lý hành chính, định mức phân bổ chi sự nghiệp y tế, giáo dục **năm 2017 công phần tăng lương** do điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng<sup>7</sup> và **giảm tỷ lệ các khoản đóng góp theo lương**<sup>8</sup>, các tiêu chí khác giữ nguyên như dự toán năm 2017.

- Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở mức lương tối thiểu chung 1.490.000 đồng/tháng; trong đó, sử dụng nguồn cải cách tiền lương để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương tăng từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng (tính đủ 12 tháng) của đơn vị.

Dự toán được bố trí trên nguyên tắc đáp ứng đủ nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; với tinh thần triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ.

Bố trí dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, bảo đảm đúng chính sách, chế độ, trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước, cập nhật đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành theo quy định của Trung ương và Thành phố. Chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cấp thiết và khả năng triển khai trong năm 2020; chỉ ban hành chính sách mới khi cân đối được nguồn; chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sử dụng biên chế và chi phí quản lý hành chính cho các đơn vị hành chính và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đẩy mạnh giao tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để có nguồn tăng chi đầu tư, chi hỗ trợ trực tiếp cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu, qua đó thực hiện tái cơ cấu một bước chi ngân sách nhà nước.

### **3. Phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2020:**

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 là **102.048 tỷ đồng**. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố (6.630 tỷ đồng) thì tổng chi ngân sách địa phương là **95.418 tỷ**

<sup>7</sup>Theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

<sup>8</sup>Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là 0,5%, như vậy từ ngày 01/7/2017 giảm mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 1% xuống 0,5%. Do đó, các khoản đóng góp theo lương 22,5% (gồm 17% quỹ bảo hiểm xã hội, 0,5% quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, 3% quỹ bảo hiểm y tế, 2% kinh phí công đoàn. Riêng đối với các đơn vị hoạt động sự nghiệp cộng thêm 1% Bảo hiểm Thất nghiệp.)

**đồng, tăng 16,89%** so với dự toán năm 2019. Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 được phân bổ cụ thể như sau:

**3.1- Chi đầu tư phát triển: 36.104 tỷ đồng**, tăng 14,19% so với dự toán năm 2019; chiếm tỷ trọng 41,63% tổng chi cân đối ngân sách<sup>9</sup>.

- Chi đầu tư phát triển cân đối từ số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là **25.617 tỷ đồng**, giảm 8,71% so với dự toán năm 2019; trong đó, chi đầu tư phát triển các dự án là 23.465 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển khác là 2.152 tỷ đồng.

- Bộ chi ngân sách địa phương theo mức Quốc hội phê duyệt: **10.487,2 tỷ đồng**; tăng 194,87% so với dự toán năm 2019.

Tổng chi đầu tư phát triển năm 2020 (36.104 tỷ đồng) đã bao gồm **14.191 tỷ đồng** từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các chương trình, dự án.

*Nếu tính cả trả nợ gốc và lãi trong năm thì tổng chi đầu tư phát triển là **41.504 tỷ đồng**, chiếm tỷ trọng 45,85% tổng chi cân đối ngân sách<sup>10</sup>.*

Dự toán chi đầu tư phát triển năm 2020 tăng so với dự toán năm 2019 chủ yếu do tăng mức bội chi do Quốc hội phê duyệt<sup>11</sup>.

**3.2- Chi thường xuyên: 46.650 tỷ đồng**, giảm 1,62% so với dự toán năm 2019. Nếu không tính kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (6.630 tỷ đồng)<sup>12</sup> thì chi thường xuyên là **40.020 tỷ đồng**, giảm 0,41% so với dự toán năm 2019, chiếm tỷ trọng 46,15% trong tổng chi cân đối ngân sách. Trong đó:

- **Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 15.981 tỷ đồng** (khối Thành phố: 2.720 tỷ đồng; khối quận – huyện: 13.261 tỷ đồng), giảm 3,91% so với dự toán năm 2019. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (3.899 tỷ đồng) thì chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề là **12.082 tỷ đồng**, giảm 0,49% so với dự toán năm 2019, chiếm tỷ trọng 30,19% trong tổng chi thường xuyên<sup>13</sup>.

- **Chi khoa học và công nghệ: 1.037 tỷ đồng**, giảm 24,89% so với dự toán năm 2019. Nếu không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND (26 tỷ đồng) thì Chi khoa học và công nghệ là **1.011 tỷ đồng**, giảm 24,92% so với dự toán năm 2019, chiếm tỷ trọng 2,53% trong tổng chi thường xuyên.

<sup>9</sup> Tổng chi cân đối ngân sách không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND là 86.725 tỷ đồng.

<sup>10</sup> Tổng chi cân đối ngân sách không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND bao gồm trả nợ gốc là 90.517 tỷ đồng.

<sup>11</sup> Tăng 6.932 tỷ đồng.

<sup>12</sup> Nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND năm 2020 là **7.435 tỷ đồng**, được cân đối bối trí từ nguồn cải cách tiền lương của ngân sách các cấp là 6.630 tỷ đồng và từ nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị là 805 tỷ đồng.

<sup>13</sup> Không tính chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND

**3.3- Chi trả nợ lãi: 1.608 tỷ đồng.** Bao gồm:

- Chi trả nợ lãi các khoản vay trong nước và nước ngoài: 1.441 tỷ đồng.
- Chi trả nợ lãi Chương trình huy động vốn, cho vay đầu tư xây dựng trường mầm non công lập theo Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố: 167 tỷ đồng.

**3.4- Bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 11,4 tỷ đồng.**

**3.5- Dự phòng ngân sách: 3.500 tỷ đồng (chiếm tỉ lệ khoảng 4% trong tổng chi cân đối ngân sách).**

Trong quá trình điều hành ngân sách, Ủy ban nhân dân Thành phố dự kiến sẽ sử dụng dự phòng ngân sách thành phố để chi cho một số chế độ chính sách dự kiến phát sinh trong năm như Chương trình đào tạo nguồn nhân lực; Kinh phí sự nghiệp thông tin truyền thông; kinh phí thực hiện các Đề tài nghiên cứu khoa học; Kinh phí huy động tàu thuyền; Tổ chức các ngày Lễ lớn và các sự kiện; Kinh phí chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao; Kinh phí vận chuyển rác đối với phần cự ly rác không tải; Kinh phí do tăng nguyên giá ca máy làm cơ sở xây dựng đơn giá thu gom, vận chuyển rác; Kinh phí tổ chức Đại hội đảng; Kinh phí thực hiện công tác quy hoạch, Kinh phí thực hiện Đề án Sữa học đường và một số nội dung chi cần thiết khác chưa được bố trí dự toán.

**3.6- Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 6.288 tỷ đồng, bao gồm khối thành phố là 5.482 tỷ đồng và khối quận huyện là 806 tỷ đồng.**

Số trích tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 theo quy định của khối quận huyện là **806 tỷ đồng** (50% nguồn tăng ngân sách quận huyện) đã được sử dụng bố trí trong dự toán chi thường xuyên năm 2020 để chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

**3.7- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của Trung ương: 8.693 tỷ đồng.**

**V. Cân đối ngân sách địa phương năm 2020:**

Trên cơ sở dự toán thu, chi ngân sách Thành phố xây dựng nêu trên, ngân sách Thành phố năm 2020 bội chi là **10.487 tỷ đồng**.

**VI. Kế hoạch vay, trả nợ trong năm 2020:**

**1. Kế hoạch vay:**

Dự kiến tổng mức vay trong năm là **14.190,900 tỷ đồng**, đảm bảo trong hạn mức dư nợ và bội chi của ngân sách địa phương do Quốc hội quyết định; trong đó:

- Theo mục đích sử dụng vốn vay: vay để bù đắp bội chi ngân sách là **10.487,200 tỷ đồng** và vay để trả nợ gốc là **3.703,700 tỷ đồng**.
- Theo nguồn vay: vay từ nguồn Chính phủ về cho vay lại **14.190,900 tỷ đồng**.

## **2. Kế hoạch trả nợ**

Tổng số chi trả nợ gốc, lãi và phí các khoản vay của thành phố năm 2020: **5.399,875 tỷ đồng** (gồm nợ gốc **3.791,927 tỷ đồng**, lãi và phí **1.607,948 tỷ đồng**). Về nguồn chi trả nợ gốc, lãi và phí được thực hiện:

- Nguồn trả lãi và phí **1.607,948 tỷ đồng** được bố trí trong dự toán chi cân đối ngân sách thành phố.

- Nguồn trả nợ gốc **3.791,927 tỷ đồng** được sử dụng từ nguồn vay (3.703,700 tỷ đồng) và nguồn kết dư của ngân sách thành phố năm 2018 (88,227 tỷ đồng). Trường hợp trong năm không vay được hoặc vay thấp hơn mức dự kiến thì sử dụng nguồn kết dư của ngân sách thành phố năm 2018 để trả nợ.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**